

Bản án số: 83/2023/HS-PT

Ngày: 27 - 10 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Bà Lê Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Thị N**, do có kháng cáo của bị hại **Nguyễn Văn H** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963 tại **huyện C, tỉnh Hậu Giang**; nơi cư trú: **ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang**; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn X** (chết) và bà **Nguyễn Thị Ú** (chết); có chồng là **Ngô Văn T** và 04 người con (lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1999); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1959

Nơi cư trú: **ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang**. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 14 tháng 12 năm 2022, **Nguyễn Thị N** nói chuyện qua lại với bà **Bùi Thị Mộng T1** đang hái lá cách gần nhà **N**. Trong lúc nói chuyện, hai bên phát sinh cự cãi, **N** nhặt 01 khúc tre khô màu vàng rắn chắc, kích thước 2,08m trước sân dọa đánh bà **T1** nên bà **T1** hô hoán kêu chồng ra. Lúc này ông **Nguyễn Văn H** (chồng bà **T1**) nghe thấy nên chống nạng (tó) từ trong nhà đi ra tiếp tục cự cãi với **N**. Trong lúc cự cãi, ông **H** dùng nạng đánh **N** nhưng không trúng, ông **H** tiếp tục dùng nạng ném trúng vào cằm **N** 01 cái, **N** dùng khúc tre đang cầm đánh ông **H**, ông **H** dùng tay trái đưa lên đỡ nên bị đánh trúng 04 đến 05 cái vào tay trái. Thấy ông **H** bị ra máu ở tay nên **N** không đánh nữa.

Sau đó, ông **H** được gia đình đưa đến **Bệnh viện Đ** điều trị thương tích. Theo kết quả chẩn đoán, điều trị của Bệnh viện, ông **H** bị gãy hờ ngón IV, V tay trái, đứt gân duỗi ngón IV tay trái, rách da.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, ông **Nguyễn Văn H** làm đơn yêu cầu khởi tố đối với **Nguyễn Thị N**.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/23/TgT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm pháp y thuộc **Sở y tế tỉnh H**, kết luận tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe đối với **Nguyễn Văn H** là 10%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Căn cứ vào Điều 268, Điều 269, Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[1] Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết 01/2022 ngày 15/4/2022 sửa đổi; bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2] Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Thị N** cho Ủy ban nhân dân xã **Đ**, huyện **C**, tỉnh **Hậu Giang** là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, bị hại **Nguyễn Văn H** có đơn kháng cáo yêu cầu chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại **Nguyễn Văn H** có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 14 tháng 12 năm 2022, do phát sinh mâu thuẫn, cự cãi giữa bị cáo với bị hại và bà **Bùi Thị Mộng T1**. Trong lúc cự cãi, bị hại dùng nạng đánh và ném trúng vào cằm bị cáo nên bị cáo đã dùng khúc tre khô màu vàng rắn chắc, kích thước 2,08m đánh bị hại 04 đến 05 cái trúng vào cánh tay trái, gây thương tích với tỷ lệ là 10%.

Hành vi trên của bị cáo là cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác; bị cáo đã dùng khúc tre khô rắn chắc là vật cứng, có khả năng gây sát thương cao để đánh bị hại là thuộc các trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm”; gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 10%. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo về trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nguyên nhân bị cáo phạm tội có một phần do lỗi của bị hại đánh bị cáo trước; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại yêu cầu chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[3.2] Đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không đặt ra xem xét là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại kháng cáo nhưng chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh chi phí điều trị cũng như các thiệt hại thực tế khác. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự, mà ghi nhận cho bị hại được quyền khởi kiện theo thủ tục tố tụng dân sự khi cung cấp được chứng cứ chứng minh và có phát sinh tranh chấp.

[4] Từ những phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại, đồng thời kháng cáo của bị hại về hình phạt đối với bị cáo không được chấp nhận nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với kháng cáo về trách nhiệm dân sự tuy không được chấp nhận, nhưng yêu cầu của bị hại là bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên bị hại không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại **Nguyễn Văn H**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị N** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N** 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/6/2023). Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang** giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận cho bị hại **Nguyễn Văn H** được quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo **Nguyễn Thị N** bồi thường thiệt hại theo thủ tục tố tụng dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại **Nguyễn Văn H** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng